TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 15/2019/QĐST-HNGĐ	*Sông Cầu, ngày 19 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 13/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2019; giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1973

Trú tại: Khu phố P, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên

Bị đơn: Ông Trương Văn T, sinh năm 1972

Trú tại: Khu phố P, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 03 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 03 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:** Bà Nguyễn Thị C và ông Trương Viết T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà C và ông T có 06 con chung: Trương Thị Bích H, sinh ngày 18/11/2002 (Giới tính: Nữ); Trương Thị Tiên, sinh ngày 26/08/1996 (Giới tính: Nữ); Trương Văn T, sinh ngày 15/10/1994 (Giới: Nam); Trương Thế S, sinh ngày 09/02/2008 (Giới tính: Nam); Trương Thị Thu H, sinh ngày 11/08/2010 (Giới tính: Nữ); Trương Thị Thúy T, sinh ngày 17/04/2005 (Giới tính: Nữ). Bà Nguyễn Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung: Trương Thị Bích H, Trương Thế S, Trương Thị Thu H, Trương Thị Thúy T. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị C và ông Trương Văn T cùng xác định ông, bà đã tự thỏa thuận xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị C và ông Trương Văn T cùng xác định ông, bà

không nợ ai và không ai nợ ông, bà. Không yêu cầu tòa án giải quyết

Về án phí: Bà Nguyễn Thị C tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà C đã nộp là 300.000đ theo biên lai số: AA/2015/0006722 ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên; hoàn trả lại cho bà C số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tx.Sông Cầu, Phú Yên ;
- UBND xã Xuân Thọ I
- Chi cục thi hành án T.x Sông Cầu
- TAND tỉnh Phú Yên
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị An Nhiên